TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12/4/2023
V/v:"Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thùy Trang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Dân An;**

2. Ông **Trần Văn Thạch.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Kim Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Ông **Phan Thanh Nhã** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 329/2022/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2022 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **PTMX,** sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 12, hẻm 17, đường Ngô Quyền, ấp LH, xã LH, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

- Bị đơn: Anh **VTP**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 12, hẻm 17, đường Ngô Quyền, ấp LH, xã LH, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/12/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị PTMX trình bày:*

Về hôn nhân: Chị PTMX và anh VTP là vợ chồng, chung sống vợ chồng với nhau vào năm 2009, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết

hôn tại Ủy ban nhân dân xã LH, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng hạnh phúc đến tháng 7 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính tình, anh P uống rượu về đánh đập vợ con, không chăm lo cho gia đình. Hai vợ chồng ly thân từ tháng 7 năm 2022 cho đến nay, hiện tại chị X ở nhà trọ để tránh anh P, nếu anh P biết được chổ ở sẽ đến chửi bới đánh đập. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị X yêu cầu được ly hôn với anh VTP.

Về con chung: Chị X và anh P có 02 con chung tên Võ Ngọc Huỳnh Hương, sinh ngày 22/7/2009; Võ Ngọc Huỳnh Hoa, sinh ngày 22/7/2009. Chị X yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, chị không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh P nhưng anh chỉ đến Tòa án để trình bày ý kiến không đồng ý ly hôn nhưng không tham gia hòa giải và phiên tòa.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đối với quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là chị PTMX có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh VTP đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhiều lần nhưng anh vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị PTMX và anh VTP tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/3/2012 tại Ủy ban nhân dân xã LH, huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Chị X trình bày vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính tình, anh P uống rượu về đánh đập vợ con, không chăm lo gia đình. Từ tháng 7 năm 2022 chị và anh P không còn chung sống. Phía anh

P có đến Tòa án để trình bày ý kiến không đồng ý ly hôn nhưng không tham gia hòa giải và phiên tòa mặc dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thể hiện anh P không có thiện chí hàn gắn, đoàn tụ, không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân này. Xét thấy, quan hệ hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tình cảm tự nguyện, có sự quan tâm, vun đắp hạnh phúc, làm tròn quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Qua các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện tình cảm vợ chồng giữa chị X và anh P không còn khả năng hàn gắn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, chị X yêu cầu ly hôn anh P là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Võ Ngọc Huỳnh Hương, sinh ngày 22/7/2009 và Võ Ngọc Huỳnh Hoa, sinh ngày 22/7/2009. Chị X yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Cháu Võ Ngọc Huỳnh Hương, Võ Ngọc Huỳnh Hoa có lời khai trình bày nguyện vọng được sống với mẹ. Hội đồng xét xử giao 02 con cho chị X tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị X phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, các điều 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là chị PTMX về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn, nuôi con" đối với bị đơn là anh VTP. Chị PTMX được ly hôn với anh VTP.

2. Về con chung: Chị PTMX được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ Ngọc Huỳnh Hương, sinh ngày 22/7/2009 và cháu Võ Ngọc Huỳnh Hoa, sinh ngày 22/7/2009. Ghi nhận chị X không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Anh VTP có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị PTMX và anh VTP không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị PTMX phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0021179 ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị PTMX đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

Phan Thùy Trang